TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 07-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Khưu Hán Quang

Ông Bùi Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vạn Thị Thanh Th; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 80 Đội Cung, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vạn Văn Ú và bà Lê Thị M; Hoàn cảnh gia đình có chồng tên: Hà Trung D và có 08 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Ngày 24/6/2022, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, từ ngày 24/6/2022 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bản án 40/2022/HSST), tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Gi, sinh năm: 1971; địa chỉ thường trú: 94/32 Hòa Bình, phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Nguyễn Thiện T; địa chỉ thường trú: 1455 Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16/11/2022, Vạn Thị Thanh Th và anh Bùi Nguyễn Thiên T đến thuê phòng khách sạn Lan Vy, địa chỉ: 94/32 Hòa Bình, phường 5, Quận 11. Khoảng 06 giờ 00 ngày 17/11/2022, Th đi ra ngoài khách sạn ăn sáng. Khi đi ngang quầy lễ tân thì phát hiện có 01 chìa khóa, Th sử dụng chìa khóa trên mở tủ tại quầy lễ tân, chiếm đoạt 02 xấp tiền, tổng cộng 1.900.000 đồng của bà Nguyễn Thị Gi. Th để chìa khóa lại quầy rồi trở về phòng, bỏ số tiền trên vào túi xách rồi kêu anh T đi ăn sáng. Do sợ bị phát hiện, Th đi ra ngoài trước. Chờ không thấy anh T đi ra, Th thuê xe ôm quay lại khách sạn thì biết bị phát hiện nên bỏ chạy, bị quần chúng nhân dân bắt giữ, giao Công an phường 5, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua xác minh, Vạn Thị Thanh Th đang chấp hành thời gian thử thách án tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 40/2022/HSST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11 về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại Cơ quan điều tra, anh Bùi Nguyễn Thiên T trình bày: Anh T và Th có quan hệ bạn trai, bạn gái. Anh T và Th thuê khách sạn Lan Vy để nghỉ. Khoảng 06 giờ 00 ngày 17/11/2022, Th kêu anh T dậy và đi ăn sáng. Anh T không biết việc Th trộm cắp như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 1.900.000 đồng là số tiền bị trộm cắp, cơ quan điều tra đã trả lại bị hại.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 là tài sản riêng của anh T. Tuy nhiên, anh T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú.

- 01 điện thoại di động hiệu Redme, 100.000 đồng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, là tài sản riêng của Th.

- 01 đĩa CD chứa hình ảnh vụ việc.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Gi đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 06 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Vạn Thị Thanh Th tội danh "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Vạn Thị Thanh Th mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù, đề nghị tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, chuyển thành tù giam của bản án số của bản án số 40/2022/HSST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Trả lại cho bị cáo Vạn Thị Thanh Th 01 điện thoại di động hiệu Redme, 100.000 đồng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng.

+ Trả lại cho anh T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 là tài sản riêng của

anh T.

+Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh vụ việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vạn Thị Thanh Th đã khai nhận hành vi "Trộm cắp tài sản" như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Vạn Thị Thanh Th đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị án xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người khác, bị cáo đã thực hiện hành vi rất táo bạo, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Vạn Thị Thanh Th có hành vi "Trộm cắp tài sản", tài sản bị cáo chiếm đoạt tuy chỉ là số tiền 1.900.000 đồng, nhưng bị cáo Thúy đã có 01 tiền án theo bản án số 40/2022/HSST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Vạn Thị Thanh Th 09 tháng tù (về tội trộm cắp tài sản) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo theo quy định điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy bà Nguyễn Thị Gi đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì phải giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redme, 100.000 đồng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Vạn Thị Thanh Th.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 là tài sản riêng của anh T nên trả lại cho anh Bùi Nguyễn Thiện T.

+ Đối với 01 đĩa CD chứa hình ảnh vụ việc tịch thu lưu hồ sơ vụ án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vạn Thị Thanh Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 50; điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Vạn Thị Thanh Th 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo chuyển thành tù giam của bản án số 40/2022/HSST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Hình phạt chung của 02 bản án buộc bị cáo Vạn Thị Thanh Th phải chấp hành là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/11/2022.

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+Trả lại cho bị cáo Vạn Thị Thanh Th 01 điện thoại di động hiệu Redme màu xanh, 100.000 (Một trăm ngàn) đồng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng.

+Trả lại cho anh Bùi Nguyễn Thiện T 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy Note 8.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 116/LNK-ĐTTH ngày 23/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

+Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa hình ảnh vụ việc.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức